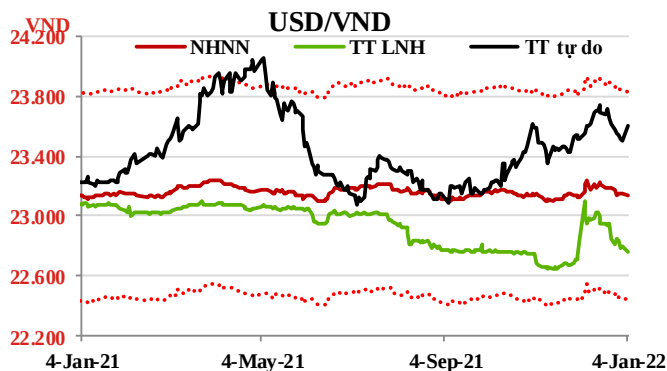




Lãi suất LNH

Trái phiếu

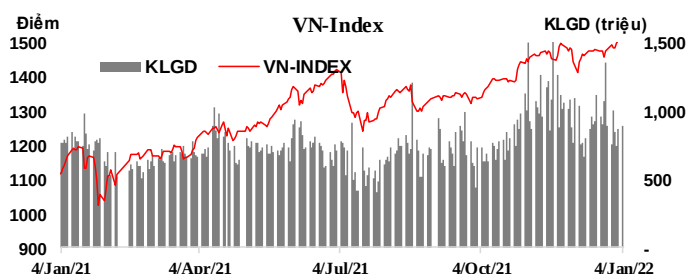
Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.70	-0.02	0.15	0.00	3Y	0.70	0.000
1W	1.93	0.08	0.20	0.00	5Y	0.87	0.014
2W	2.08	0.05	0.24	0.01	7Y	1.25	0.005
1M	2.20	0.07	0.30	-0.01	10Y	2.09	-0.007
2M	2.28	0.10	0.40	0.00	15Y	2.37	-0.002
3M	2.38	0.01	0.53	0.00			
6M	2.50	0.02	0.85	0.08			
9M	2.64	0.02	1.25	0.17			
1Y	3.10	-0.10	1.32	0.18			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

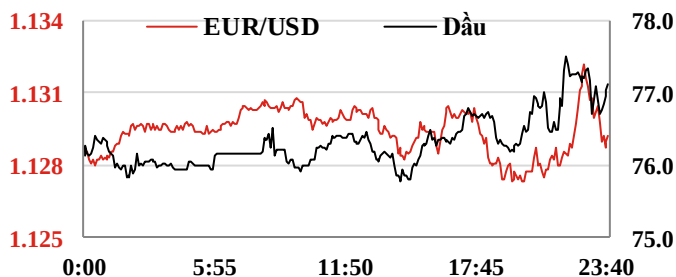
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
04-01-22	1	14	2.50	5,000	-	-	-	10,539.75
31-12-21	1	14	2.50	20,000	9,977.30	-	9,977.30	10,539.75
30-12-21	1	14	2.50	5,000	449.2	-	449.2	562.45

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1525.58	474.10	113.72
%/ngày	1.82%	0.02%	0.92%
%/31/12/2021	1.82%	0.0%	0.9%
KLGD (tr.đ.v)	891.30	97.18	111.5
GTGD (tỷ đ)	28616.47	2787.84	2526.04
NĐTNN mua (tỷ đ)	1799.01	40.79	0.81
NĐTNN bán (tỷ đ)	1367.89	16.49	0.74

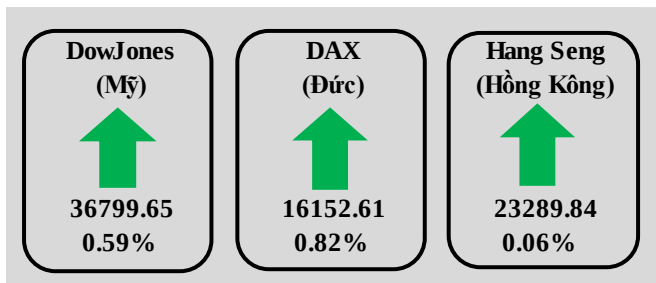


Tin trong nước ngày 04/01

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 04/01, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.134 VND/USD, giảm 11 đồng so với phiên cuối năm 2021. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.650 VND/USD và 23.150 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.755 VND/USD, giảm 37 đồng so với phiên 31/12. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 50 đồng ở chiều mua vào và 100 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.500 VND/USD và 23.600 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 04/01, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,05 – 0,08 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,02 đpt ở kỳ hạn ON so với phiên trước kỳ nghỉ lễ, cụ thể: ON 1,70; 1W 1,93%; 2W 2,08 và 1M 2,20%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W và giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,20%; 2W 0,24%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở các kỳ hạn 5Y và 7Y, giảm ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,70%; 5Y 0,87%; 7Y 1,25%; 10Y 2,09%; 15Y 2,37%.
- Nghịệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, khối lượng lưu hành trên kênh này giữ nguyên ở mức 10.539,75 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, hầu như tất cả các nhóm cổ phiếu đều tăng điểm, giúp VN-Index lập đỉnh mới. Chốt phiên, VN-Index tăng mạnh 27,30 điểm lên 1.525,58 điểm (+1,82%); HNX-Index tăng nhẹ 0,11 điểm (+0,02%) lên 474,10 điểm; UPCoM-Index tăng 1,04 điểm (+0,92%) lên 113,72 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức rất cao với tổng giá trị giao dịch đạt trên 33.900 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng tích cực hơn 455 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Ngày 04/01, IHS Markit công bố, chỉ số Nhà quản trị mua hàng PMI ngành sản xuất Việt Nam đạt 52,5 điểm trong tháng 12, tăng so với 52,2 điểm của tháng 11, cho thấy các điều kiện kinh doanh đã cải thiện tháng thứ ba liên tiếp. Mức cải thiện “sức khỏe” của lĩnh vực sản xuất là đáng kể nhất kể từ tháng 5/2021. Số lượng đơn đặt hàng mới tăng cao đã giúp sản lượng ngành sản xuất tiếp tục tăng cao, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có ngành sản xuất tăng trưởng mạnh trong khu vực ASEAN, theo khảo sát mới nhất của IHS Markit. Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng tăng, và tốc độ tăng đã nhanh hơn thành mức cao của tám tháng.**



	4 Jan 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	96.26	0.05%	0.06%	0.31%
USD/CNY	6.37	0.31%	0.06%	0.31%
USD/EUR	0.89	0.08%	0.21%	0.74%
USD/JPY	116.14	0.71%	1.16%	0.92%
USD/KRW	1197.49	0.38%	0.79%	0.80%
USD/SGD	1.36	0.16%	0.16%	0.49%
USD/TWD	27.53	-0.39%	-0.36%	-0.66%
USD/THB	33.25	0.03%	-0.84%	0.06%
USD/VND Trung tâm	23134	-0.05%	-0.03%	-0.05%
USD/VND LNH	22755	-0.16%	-0.39%	-0.16%
USD/VND tự do	23500	0.21%	0.00%	0.21%
Vàng	1814.56	0.76%	0.51%	-0.76%
Dầu	76.99	1.20%	1.33%	2.37%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0723	0.0723		
SW	0.0000	0.0000		
1M	0.1037	0.1037	0.3000	0.0000
2M	0.0000	0.0000		
3M	0.2160	0.2160	0.4375	0.0000
6M	0.3429	0.3429	0.5932	0.0000
1Y	0.6030	0.6030	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 03/01/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

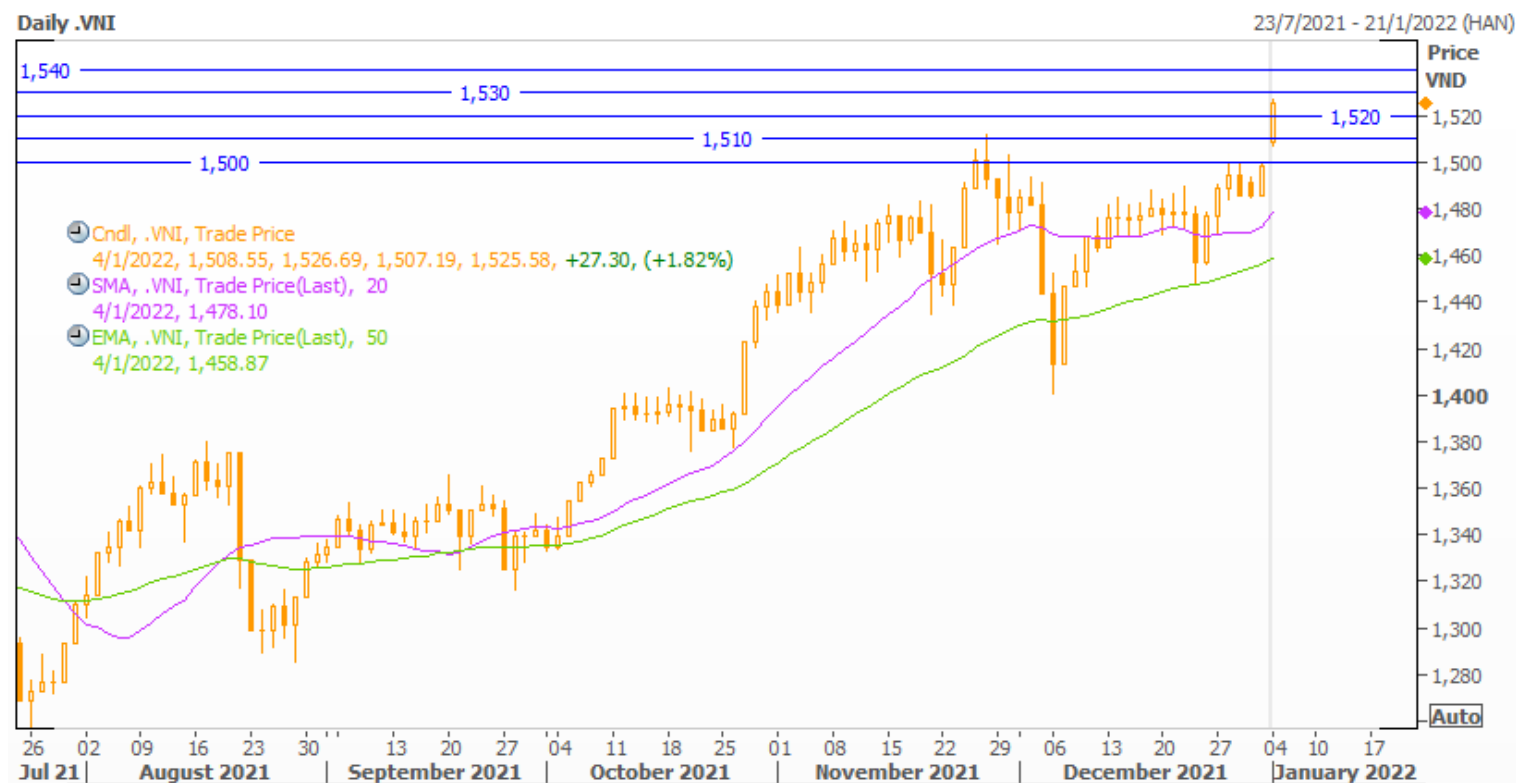
NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	25/01/2022
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/02/2016	03/02/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	03/02/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/01/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/02/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Nước Mỹ đón một số thông tin kinh tế không mấy lạc quan.** Đầu tiên, Viện Quản lý Cung ứng ISM Mỹ cho biết chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất của nước này ở mức 58,7% trong tháng 12, giảm từ mức 61,1% của tháng 11 và xuống thấp hơn mức 60,0% theo dự báo của các chuyên gia. ISM nhận định việc biến thể Omicron xuất hiện và sự lây lan khá mạnh của dịch bệnh trong tháng vừa qua đã khiến cho các nhà đầu tư trở nên cẩn trọng hơn, tuy nhiên chưa đến mức bi quan với triển vọng của nền kinh tế. Tiếp theo, Văn phòng Thống kê Lao động Mỹ cho biết quốc gia này tạo ra 10,56 triệu cơ hội việc làm mới trong tháng 11, thấp hơn so với mức 11,09 triệu của tháng 10, đồng thời thấp hơn mức 11,06 triệu theo dự báo. Bên cạnh đó, số lượng người nghỉ việc trong tháng 11 lên tới 4,5 triệu người, là mức nghỉ việc trong một tháng cao nhất lịch sử. Các nhà phân tích cảnh báo việc cơ hội việc làm ít hơn trong khi số người nghỉ việc tăng có thể là lý do cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn còn gặp nhiều vấn đề, có thể là bằng chứng ảnh hưởng tới các quyết định của Fed về kế hoạch tăng LSCS trong năm nay.
- Doanh số bán lẻ tại Đức tiếp đà tăng.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức Destatis cho biết doanh số bán lẻ của nước này tăng 0,6% m/m trong tháng 11, nối tiếp đà tăng 0,5% của tháng 10 và trái với dự báo giảm nhẹ 0,2%. Đây cũng là tháng có doanh số tăng thứ 3 liên tiếp. So với cùng kỳ năm 2020, doanh số bán lẻ Đức đã tăng 0,9% trong tháng 11. Destatis cho rằng mức doanh số bán lẻ trên là tương đối tích cực song vẫn chưa thể chắc chắn về triển vọng của ngành bán lẻ khi Chính phủ Đức bắt đầu áp dụng các chính sách giãn cách xã hội trong tháng 12 để đối phó với sự lây lan nhanh chóng của dịch bệnh.
- Lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc ghi nhận thông tin tích cực.** Cụ thể, hãng Caixin khảo sát PMI lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc ở mức 50,9 điểm trong tháng 12, tăng lên từ mức 49,9 điểm của tháng 11 và vượt qua mức 50,1 điểm theo dự báo. Đây là mức PMI sản xuất cao nhất kể từ tháng 07/2021 của Trung Quốc. Caixin cho biết mặc dù chỉ số PMI đã tăng trở lại, song một số doanh nghiệp Trung Quốc vẫn cảm thấy không tin tưởng về triển vọng kinh tế thế giới, lo ngại vấn đề đứt gãy chuỗi cung ứng đang hiện hữu.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
04 - 01	14:00	*	Doanh số bán lẻ Đức m/m T11	0.6	-0.2	0.5
04 - 01	22:00	***	PMI lĩnh vực sản xuất ISM Mỹ T12	58.7	60.0	61.1
04 - 01	22:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T11	10.56M	11.06M	11.09M
05 - 01	12:00	*	Niềm tin tiêu dùng Nhật Bản T12		39.8	39.2
05 - 01	16:00	*	PMI chính thức lĩnh vực dịch vụ Eurozone T12		53.3	53.3
05 - 01	20:15	***	Số việc làm thay đổi khu vực phi nông nghiệp ADP Mỹ T12		405K	534K



VN-Index tăng mạnh lên mức 1525,58 điểm. Với việc vượt qua được ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 1.500 điểm, xu hướng tăng của chỉ số tiếp tục được củng cố với mục tiêu tiếp theo là vùng kháng cự trong khoảng 1.530-1.550 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.510 – 1.500

Ngưỡng kháng cự: 1.530 – 1.540

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn